

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 06 - 03 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Trung Thành;

+ Ông Nguyễn Văn Hình.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ.

- **Đại diện VKS nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Là
- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 N 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/HSST ngày 30 tháng 01 N 2024, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 N 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn V, sinh N 1975; nơi thường trú: xóm N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Dương Thái (đã chết), con bà Vũ Thị Tý, sinh N 1932; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; vợ là Vũ Thị Nụ; sinh N 1978; có 03 con, con lớn nhất sinh N 1997, con nhỏ nhất sinh N 2012;

- Tiền sự, tiền án: Không;

- Nhân thân: Ngày 18/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự N 1999. Đã được xoá án tích.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 12/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/01/2024 bị cáo Vũ Văn V đang ở nhà thì có anh Ngô Văn C và anh Phạm Ngọc S đến hỏi mua số lô, số đề, V đồng ý. C hỏi

mua các số lô 20, 84, 69, 73 và 56 mỗi số 20 điểm; số lô 67 là 10 điểm và số đề 15 là 20.000 đồng với tổng số tiền là 2.495.000 đồng và S hỏi mua các số lô 16, 61, 22, 34, 52 và 58 mỗi số 20 điểm; số đề 16 và 61 mỗi số 50.000 đồng với tổng số tiền là 2.800.000 đồng. V lấy 02 tờ vé số lô tô Nam Định loại vé 10.000 đồng, kích thước (10 x 7)cm, trên có ghi các chữ số ký hiệu mực màu đen ghi bán các số lô, số đề cho C và S. Khi V vừa ghi và nhận tiền của C và S xong thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang và thu giữ những vật chứng gồm:

- Thu giữ tại bàn bị cáo đang ngồi bán số lô, số đề trái phép:
 - + 02 tờ lịch mặt sau màu trắng, đề ngày 08/01/2024, có ghi các ký hiệu và chữ số bằng mực màu đen kèm theo, kích thước mỗi tờ (24 x 17)cm.
 - + Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 7.631.000 đồng.
 - + 07 tờ giấy A4 trên có in kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024.
- Thu giữ trên người Phạm Ngọc S 01 tờ vé số lô tô Nam Định loại vé 10.000 đồng, kích thước (10 x 7)cm, trên có ghi các chữ số ký hiệu mực màu đen, S khai nhận là phiếu ghi số lô, số đề S vừa mua của V.
- Thu giữ trên người anh Ngô Văn C 01 tờ vé số lô tô Nam Định loại vé 10.000 đồng kích thước (10 x 7)cm, trên có ghi các chữ số ký hiệu mực màu đen, C khai nhận là phiếu ghi số lô, số đề C vừa mua của V.

Hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền như sau: Người chơi được quyền lựa chọn mua các con số mà mình chọn dưới các hình thức số đề, số lô, ba số, lô xiên với số tiền bất kỳ. Người chơi và người bán đều dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày để xác định thắng, thua. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó, người chơi đối chiếu với những số đã mua với kết quả đó. Quy ước như sau: Nếu chơi số đề thì đối chiếu với hai số cuối của giải đặc biệt, chơi ba số thì đối chiếu với ba số cuối của giải đặc biệt; chơi số lô, lô xiên thì đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải. Nếu người chơi lựa chọn những số đã mua trùng với các số tương ứng với hình thức lựa chọn chơi của kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì thắng và được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ sau: trúng số đề được trả gấp 80 lần số tiền bỏ ra mua; số lô quy ước mỗi điểm là 22.500 đồng, với mỗi điểm trúng thưởng người chơi sẽ được 80.000 đồng, người chơi trúng một giải được hưởng tiền một lần, trúng nhiều giải được hưởng tiền nhiều lần; lô xiên hai tỷ lệ cá cược gấp 10 lần, lô xiên ba tỷ lệ cá cược gấp 45 lần số tiền người chơi mua. Số tiền này do người bán số lô, số đề trả. Nếu người mua thua thì mất số tiền đã bỏ ra cho người bán số lô, số đề.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và còn khai nhận: V bán số lô, số đề từ ngày 01/01/2024 đến ngày 08/01/2024, trong quá trình bán số lô, số đề, V là người trực tiếp bán và trả thưởng cho những người chơi trúng số lô, số đề. Ngày 08/01/2024, V đã bán số lô, số đề cho những người chơi với tổng số tiền 9.095.000, trong đó bán cho Ngô Văn C số tiền 2.495.000 đồng, bán cho Phạm Ngọc S số tiền 2.800.000 đồng,

ngoài ra V còn bán cho Vũ Văn L số lô 07 là 40 điểm với số tiền 900.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn N số đề 28 với số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền V đã bán số lô, số đề cho Ngô Văn C, Phạm Ngọc S, Vũ Văn L và Nguyễn Văn N là 6.215.000. Số tiền còn lại là 2.880.000 đồng, V khai nhận đã bán cho một số người chơi, V không nhớ và xác định được cụ thể tên tuổi và địa chỉ. Số tiền V đã thu được khi bán số lô, số đề cho người chơi là 7.631.000 đồng, còn lại số tiền 1.464.000 đồng mà V đã bán số lô, số đề cho khách còn lại, V khai đã trả cho người chơi thắng ngày 07/01/2024, V không nhớ và không xác định được cụ thể tên tuổi và địa chỉ của những người này.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 29 tháng 01 N 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vũ Văn V về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Đánh bạc”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 09 tháng tù đến 01 N tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án;

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu số tiền 7.631.000 (bảy triệu sáu trăm ba mươi một nghìn) đồng đã thu giữ của bị cáo, và truy thu của bị cáo số tiền là 1.464.000 đồng (một triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng), tổng số là 9.095.000 (chín triệu không trăm chín mươi lăm nghìn) đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị pháp luật cấm, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 08 tháng 01 N 2024, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/01/2024 tại nhà của bị cáo Vũ Văn V ở xóm Nam Giao cù Trung, xã Đ, huyện Đ bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán các số lô, số đề cho anh Ngô Văn C và anh Phạm Ngọc S với tổng số tiền là 5.295.000 đồng, bị Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra cùng ngày 08/01/2024 bị cáo còn bán các số lô, số đề trái phép cho ông Vũ Văn L 900.000 đồng và anh Nguyễn Văn N 20.000 đồng và một số người khác bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ với số tiền 2.880.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo bán số lô, số đề trái phép là 9.095.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị quần chúng nhân dân bất bình, lên án, là nguyên nhân phát sinh hàng loạt các loại tội phạm khác, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố để bị cáo (ông Vũ Dương Thái) là người có công với cách mạng, được Chính Phủ tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng hai và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn (đơn có xác nhận của chính quyền địa phương). Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Từ N 2016 đến lần phạm tội này, bị cáo và gia đình luôn chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, không nhất thiết buộc bị cáo phải tập trung cải tạo, mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Ngô Văn C, Phạm Ngọc S, Vũ Văn L, Nguyễn Văn N không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, số tiền mua số lô, số đề trái phép ngày 08/01/2024 của các đối tượng này dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, nên Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 9.095.000 đồng do bán số lô, số đề trái phép mà có, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến 12/01/2024);

Giao bị cáo Vũ Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu số tiền 7.631.000 (bảy triệu sáu trăm ba mươi một nghìn) đồng đã thu giữ của bị cáo, theo giấy ủy nhiệm chi số 16 ngày 29/01/2024 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, và truy thu của bị cáo số tiền là 1.464.000 đồng (một triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng), tổng số là 9.095.000 (chín triệu không trăm chín mươi lăm nghìn) đồng để sung ngân sách nhà nước.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKS nhân dân huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ + VP.

Đã ký

Nguyễn Thị Ánh